

VAI TRÒ CỦA BIỂU TƯỢNG VỚI ĐỨC TIN CỦA NGƯỜI CÔNG GIÁO

(Nghiên cứu trường hợp nhà thờ Công giáo tại Hà Nội)

Tóm tắt: Khởi đầu từ nhà Tạm, trải qua nhiều thời kỳ lịch sử, nhà thờ Công giáo là một thành tố quan trọng không thể tách rời trong đời sống tôn giáo của tín đồ Công giáo trên thế giới. Nhà thờ Công giáo - Ngôi nhà của Chúa, chính là nơi để giáo dân tụ họp, bày tỏ đức tin của mình với Chúa. Biểu tượng trong nhà thờ Công giáo không chỉ là đồ án trang trí nhà thờ mà cao hơn cả, mỗi biểu tượng và những tổ hợp biểu tượng đều thể hiện giá trị thần học và có vai trò rất lớn đối với đức tin của tín đồ. Trong bài viết này, tác giả sử dụng phương pháp điền dã và phương pháp phỏng vấn sâu để tìm hiểu vai trò của biểu tượng với đức tin người Công giáo qua khảo sát một số nhà thờ Công giáo tại Hà Nội.

Từ khóa: Biểu tượng; Công giáo; đức tin; nhà thờ; vai trò.

1. Khái niệm về biểu tượng và biểu tượng tôn giáo

Theo tác giả Nguyễn Văn Hậu: “Biểu tượng là một hình thái biểu hiện của văn hóa - ký hiệu hàm nghĩa. Nó được sáng tạo ra nhờ vào năng lực “biểu tượng hóa của con người”, theo phương thức dùng hình ảnh này để bày tỏ ý nghĩa kia, nhằm để khám phá ra một giá trị trừu xuất nào đó”. Tác giả Nguyễn Văn Hậu cũng lý giải thêm: Nhiều thứ có tên là “biểu tượng” như biểu trưng, biểu hiệu, ký hiệu, huy hiệu nhưng chưa phải là biểu tượng và nó mới chỉ dừng ở mức “Ký hiệu học biểu thị”. Chỉ những “Ký hiệu hàm nghĩa” mới thực sự là biểu tượng. Ký hiệu học hàm nghĩa nghiên cứu các dạng thức: “ký hiệu - hàm nghĩa”, tức là các siêu ký hiệu¹.

* Đại học Văn hóa Hà Nội.

Ngày nhận bài: 5/01/2019; Ngày biên tập: 16/01/2019; Ngày duyệt đăng: 24/01/2019.

Theo quan niệm của S. Freud: “Biểu tượng diễn đạt một cách gián tiếp, bóng gió và ít nhiều khó nhận ra niềm ham muốn hay các xung đột. Biểu tượng là mối liên kết thống nhất nội dung rõ rệt của một hành vi, một tư tưởng, mọi lời nói với ý nghĩa tiềm ẩn của chúng”.

Tự điển Larousse cho rằng: “Biểu tượng là một dấu hiệu hình ảnh, con vật sống động, hay đồ vật, biểu hiện một điều trừu tượng, nó là hình ảnh cụ thể của một sự vật hay một điều gì đó”².

Nói như vậy, bản chất của biểu tượng là khó xác định, sự hiểu biết về nó đương nhiên còn tùy thuộc vào sự từng trải và kinh nghiệm vốn có của mỗi cá nhân cũng như trình độ nhận thức của từng người. Không những thế, việc “giải mã” tìm ra ý nghĩa của biểu tượng cũng phải tính đến thói quen, phong tục, tập quán của các nền văn hóa trong từng cộng đồng dân tộc khác nhau. Điều bí ẩn vẫn luôn còn nguyên vẹn và mơ hồ về mặt ý nghĩa nếu như biểu tượng chưa được “giải mã”. Một biểu tượng thường có nhiều nghĩa và ngược lại một ý nghĩa lại có nhiều biểu tượng cùng biểu thị.

Vậy, có thể hiểu biểu tượng là những hình ảnh tượng trưng được phô bày khiến người ta có thể cảm nhận một giá trị trừu xuất nào đó đang tiềm ẩn trong lòng của nó³.

C. G. Jung cho rằng: “... quá trình hình thành biểu tượng gắn liền với vô thức, hay chính xác hơn là vô thức tập thể. Có thể, đó là một phần của tôn giáo hay có nguồn gốc từ thần thoại và truyền thuyết cổ đại, những niềm tin dân gian, dần dà trở thành mặc định trong cộng đồng hay một nhóm người nào đó”⁴.

Qua một số khái niệm và cách hiểu về biểu tượng theo cách tiếp cận ký hiệu học và nghiên cứu nội hàm cơ bản của tôn giáo, tác giả đã đề xuất cách hiểu về biểu tượng tôn giáo như sau: “Biểu tượng tôn giáo là biểu tượng biểu đạt những vấn đề về giáo lý, giáo luật cũng như những vấn đề mang tính bản thể về nhân sinh quan và vũ trụ quan theo quan niệm của tôn giáo đó”, và “Biểu tượng tôn giáo là một trong những yếu tố cơ bản để làm bệ đỡ cho một tôn giáo phát triển và là hạt nhân của tôn giáo đó”⁵.

Công giáo là một trong những tôn giáo có sự phong phú về biểu tượng. Biểu tượng Công giáo là mối dây liên kết người tín đồ với Thiên Chúa trong một mối tương quan nhất định. Thiên Chúa vô hình trở nên hữu hình nhờ biểu tượng, từ đây Thiên Chúa gần với tín đồ hơn, không còn mơ hồ. Người tín đồ chiêm ngắm những vẻ đẹp của Thiên Chúa thông qua biểu tượng, từ đó tín tưởng và cầu xin những điều thiện hảo trong cuộc sống. Như thế, biểu tượng giúp củng cố đức tin cho người giáo dân trong cuộc sống, giúp họ tín thác và tin kính tuyệt đối vào Thiên Chúa.

2. Khái quát về Công giáo tại Tổng Giáo phận Hà Nội

Tổng Giáo phận Hà Nội phần lớn nằm trên địa bàn Thành phố Hà Nội (trừ một số huyện thuộc Giáo phận Bắc Ninh và Giáo phận Hưng Hóa), Hà Nam, Nam Định (nửa Thành phố Nam Định, huyện Mỹ Lộc, huyện Vụ Bản, huyện Ý Yên thuộc Tổng Giáo phận Hà Nội), Hòa Bình (có 8 giáo xứ trong 4 huyện), giáo xứ Hoàng Xá ở Thành phố Hưng Yên, với diện tích khoảng 7.000 km². Số lượng giáo hạt và giáo xứ của Tổng Giáo phận như sau:

Bảng 1: Số lượng giáo hạt, giáo xứ thuộc Tổng Giáo phận Hà Nội

STT	Tên giáo hạt	Số lượng giáo xứ
1	Giáo hạt Chính Tòa	21
2	Giáo hạt Lý Nhân	27
3	Giáo hạt Nam Định	22
4	Giáo hạt Phủ Lý	27
5	Giáo hạt Phú Xuyên	17
6	Giáo hạt Thanh Oai - Hòa Bình	38
Tổng số		152

Với 152 giáo xứ, số lượng giáo dân tính đến năm 2009 của Tổng Giáo phận Hà Nội có 337.000 giáo dân. Thống kê năm 2010, Tổng Giáo phận có 104 linh mục triều, 13 linh mục dòng, 70 chủng sinh và 150 tiền chủng sinh, 20 nam tu sĩ thuộc 4 dòng nam và 400 nữ tu thuộc 20 dòng nữ, trong đó có các dòng tu hiện diện lâu năm tại Hà

Nội là Dòng Chúa Cứu Thế, Dòng Mến Thánh Giá Hà Nội và Dòng Thánh Phaolô thành Chartres. Tổng Giáo phận Hà Nội có 3 đền thánh, đó là Đền Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp Thái Hà, Đền Thánh Phêrô Lê Tuyền ở Bằng Sở, Đền Thánh Tử Đạo Sở Kien⁶.

Còn trên địa bàn Thành phố Hà Nội có 3 giáo hạt: giáo hạt Chính Tòa, giáo hạt Phú Xuyên, giáo hạt Thanh Oai. Trong đó, giáo hạt Chính Tòa có 21 giáo xứ, giáo hạt Phú Xuyên có 16 giáo xứ và giáo hạt Thanh Oai - Hòa Bình có 38 giáo xứ, trong đó trừ đi 10 giáo xứ thuộc địa giới hành chính tỉnh Hòa Bình. Tổng số giáo xứ trên địa bàn Thành phố Hà Nội là 65 giáo xứ, cụ thể như sau:

Bảng 2. Các giáo xứ trên địa bàn Hà Nội⁷

STT	Giáo hạt	Quận, huyện	Số lượng giáo xứ
1	Giáo hạt Chính Tòa	Quận Ba Đình	2
		Quận Hoàn Kiếm	1
		Quận Hai Bà Trưng	2
		Quận Đống Đa	2
		Quận Tây Hồ	2
		Quận Cầu Giấy	1
		Quận Hoàng Mai	2
		Quận Hà Đông	1
		Quận Nam Từ Liêm	1
		Huyện Hoài Đức	4
		Huyện Đan Phượng	1
		Huyện Thanh Trì	2
2	Giáo hạt Phú Xuyên	Huyện Thường Tín	6
		Huyện Phú Xuyên	10

3	Giáo hạt Thanh Oai	Huyện Thanh Oai	7
		Huyện Chương Mỹ	11
		Huyện Mỹ Đức	7
		Huyện Ứng Hòa	3
Tổng số			65

2. Phân loại biểu tượng trong nhà thờ Công giáo ở Hà Nội

Để tìm hiểu biểu tượng trong nhà thờ Công giáo ở Hà Nội, chúng tôi đã khảo sát 31 nhà thờ tiêu biểu ở Hà Nội, ở các cấp độ: *nhà thờ Chính tòa, nhà thờ xứ và nhà thờ họ* tại các quận nội thành và một số huyện ngoại thành. Các nhà thờ chúng tôi lựa chọn khảo sát có khoảng thời gian xây dựng trải dài từ cuối thế kỷ XIX đến nửa đầu thế kỷ XX và mỗi nhà thờ mang một phong cách khác nhau. Khảo sát biểu tượng qua 31 nhà thờ, chúng tôi phân loại, nhóm thành các hệ biểu tượng sau:

(1) Chúa Ba ngôi;

(2) Đức Mẹ: Đức Mẹ Vô nhiễm Nguyên tội, Đức Mẹ Mân Côi, Đức Mẹ La Vang, Đức Mẹ hồn xác lên trời, v.v...

(3) Thánh Tông đồ:

Bốn vị thánh sử: Thánh Gioan, Thánh Luca, Thánh Marcô, Thánh Mattheo.

12 tông đồ của Chúa Giêsu: Thánh Phêrô, Thánh Anrê, Thánh Giacôbê - Con ông Êdêbêđê và anh của Gioan, Thánh Gioan, Thánh Simon, Thánh Batôlômêô, Thánh Tôma, Thánh Giacôbê - Con ông Anphê, Thánh Philípphê, Thánh Giuđa(ê), Thánh Matthêu, Thánh Matthia.

(4) Vật thờ: Bình hương, bình đựng nước phép, chuông, cây nến, mặt nhật, chén thánh, bình đựng thánh thể,...

(5) Động vật, thực vật: Cây nho, lúa miến, hoa hồng, hoa cúc,...

(6) Con số, màu sắc: Alpha and Omega, chữ PX, chữ M, chữ LHS,...

(7) Các biểu tượng khác: Các vị thánh lớn trong Giáo hội như Thánh Giuse, Thánh Antôn, và các vị thánh nhà thờ đã chọn làm quan thầy,...

Trong số các nhà thờ chúng tôi khảo sát, có nhiều nhà thờ có tương đối đầy đủ hệ biểu tượng như phân loại ở trên, nhưng cũng có một số nhà thờ chỉ đảm bảo một số hệ biểu tượng cơ bản. Qua khảo sát, chúng tôi đã chọn ra những biểu tượng có tính chất tiêu biểu về nghệ thuật của những nhà thờ dưới đây:

Bảng 3. Biểu tượng tiêu biểu trong các nhà thờ⁸

STT	Tên nhà thờ	Năm xây dựng	Phong cách	Biểu tượng tiêu biểu
1	Nhà thờ Lớn	1884	Gothic	Tượng Thánh Giuse trung tâm nhà thờ, tranh kính các thánh, bàn thờ bằng đá có phù điêu 12 Thánh tông đồ, tượng Thánh Phêrô và Phaolô.
2	Nhà thờ Hàm Long	1934	Gothic	Tượng các Thánh dòng anh em hèn mọn: Thánh Anton, Thánh Gioan Thánh giá, Thánh nữ Teresa Avila, Thánh nữ Teresa Hải đồng Giêsu.
3	Nhà thờ Cửa Bắc	1925	Gothic	Những bức tranh kính về Đức Mẹ và các Thánh cùng với các bức tượng các vị Thánh của nước Pháp, tượng Thánh Anton.

4	Nhà thờ An Thái	1907	Phục Hưng	Tượng Đức Mẹ Vô nhiễm Nguyên tội.
5	Nhà thờ Thượng Thụy	1890	Roman	Tượng Đức Mẹ Vô nhiễm Nguyên Tội, tượng Chúa Kitô vua.
6	Nhà thờ Phú Gia	1927	Tân cổ điển Pháp	Tượng Đức Mẹ hồn xác về trời, những biểu tượng về Bí tích Thánh thể.
7	Nhà thờ Làng Tám	1911	Gothic	Tượng Trái tim Chúa Giêsu, tượng Đức mẹ Mân Côi ở trung tâm nhà thờ, tượng Thánh Martino Tạ Đức Thịnh cùng hài cốt của ngài.
8	Nhà thờ Phùng Khoang	1910	Tân cổ điển Pháp	Tranh kính về mẫu nhiệm Vui, Thương, Mừng, tranh kính 4 Thánh sử, tượng Thánh Giuse bằng đá ngoài nhà thờ.
9	Nhà thờ Nam Dư	2013	Gothic	14 Đàng thánh giá bằng gỗ, tranh kính về gia đình Thánh gia, tượng Thánh Phêrô và Phaolô trên gian cung thánh.
10	Nhà thờ Đồng Trì	1923	Gothic có sự kết hợp với kiến trúc	Tượng Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội chính giữa gian cung thánh, tượng Đức Mẹ lên trời

			Roma	cuối nhà thờ, 14 đăng Thánh giá.
11	Nhà thờ Vạn Phúc	1908	Á-Âu	Tượng Thánh Giuse kết bạn giữa nhà thờ, bàn thờ bằng gỗ được sơn sơn thếp vàng, tượng Thánh Phero và Phaolo cửa nhà thờ.
12	Nhà thờ Ngọc Mạch	1952	Hiện đại	Tượng Chịu nạn bằng thạch cao ở trung tâm gian cung thánh, tượng Đức Mẹ và Thánh Giuse
13	Nhà thờ Giang Xá	?	Gothic	Tượng chịu nạn trung tâm gian cung thánh, tượng Đức Mẹ Mân Côi trung tâm nhà thờ, tượng Thánh Phêrô và Phaolô.
14	Nhà thờ Dị Trạch	1942	Á-Âu	Tượng Đức Mẹ Mân Côi.
15	Nhà thờ Lại Yên	1916	Á-Âu	Tượng chịu nạn bằng thạch cao, tượng Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội và tượng lòng thương xót Chúa Giêsu.
16	Nhà thờ Đông Lao	1955	Roman	Tượng chịu nạn trung tâm gian cung thánh bằng đồng, bàn thờ và nhà tạm bằng đá.
17	Nhà thờ Cát Thuế	2003	Gothic	Những bức tranh kính về 4 mẫu

				nhiệm Vui, Thương, Mừng, Sáng; về các Chúa, Đức Mẹ, các Thánh, tượng 4 Thánh sử trên gian cung thánh.
18	Nhà thờ Thạch Bích	1904	Roman	Tượng Đức Mẹ mân côi trung tâm nhà thờ, tượng Đức Mẹ La Vang ngoài nhà thờ tượng 4 vị Thánh sử trên gian cung thánh.
19	Nhà thờ Đàn Giản	1920	Phục Hưng	Tượng Đức Mẹ là Mẹ Thiên Chúa trên gian cung Thánh, tượng các Thánh tông đồ, gian cung thánh được sơn son thếp vàng rất tinh xảo.
20	Nhà thờ Phương Trung	1905	Gothic	Tượng chịu nạn ở trung tâm gian cung thánh, Tượng Đức Mẹ và Thánh Giuse, nhà tạm và nơi để sách Thánh trên gian cung Thánh bằng đá.
21	Nhà thờ Canh Hoạch	1903	Roman	Tượng 12 tông đồ, các vị Thánh sử, các ngôn sứ bằng đá trên nóc nhà thờ, tranh kính 4 vị Thánh sử gian cung thánh được sơn son thếp vàng.
				Tượng trái tim

22	Nhà thờ Đại Ôn	1918	Gothic	Chúa Giêsu, tượng Đức Mẹ Mân Côi, tượng Thánh Giuse trung tâm gian cung thánh.
23	Nhà thờ Yên Kiện	2003	Gothic	Tượng chịu nạn trung tâm gian cung thánh, tranh kính Chúa Kito vua, Thánh Phero và Phaolo, tượng Đức Mẹ và Thánh Giuse trên gian cung thánh.
24	Nhà thờ Bằng Sở	2014	Gothic	Tranh kính về Chúa và các Thánh được đưa từ bên Pháp về, Tượng Chịu nạn bằng gỗ trung tâm gian cung thánh, Tượng Đức Mẹ, Thánh Giuse, Thánh Phêrô rất lớn.
25	Nhà thờ Sở Hạ	1917	Á-Âu	Gian cung thánh được sơn son thếp vàng, tượng Đức mẹ La Vang, các bản khắc gỗ tứ quý trên các cột.
26	Nhà thờ Hà Hồi	1903	Á-Âu	Tượng Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội trung tâm gian cung thánh, các câu đối về đức tin Công giáo, Thánh tích Thánh Tử Đạo Giuse Nguyễn Đình Nghi.

27	Nhà thờ Kẻ Nghệ	1913	Gothic	Tượng Thánh Giuse trung tâm gian cung thánh, tranh kính 4 Thánh sử.
28	Nhà Thờ Phú Mỹ	1908	Gthic	Tượng Đức Mẹ Mân Côi trung tâm gian cung thánh, phù điêu 14 đàng thánh giá, phù điêu mẫu nhiệm: Vui, Thương, Mừng.
29	Nhà Thờ Hà Thao	1919	Gothic	Tượng Đức Mẹ là Mẹ Thiên Chúa trung tâm gian cung thánh, phù điêu bằng đồng về Thánh Phêrô và Thánh Phaolô.
30	Nhà thờ Thao Nội		Á-Âu	Tượng Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội.
31	Nhà thờ Chuyên Mỹ		Roman	Tượng Đức Mẹ là Mẹ Thiên Chúa, cây nho và bông lúa trên bàn thờ, 14 đàng Thánh giá khảm trai.

3. Đặc điểm và vai trò của biểu tượng với đức tin của người Công giáo ở Hà Nội

3.1. Đặc điểm

Qua khảo sát (31 giáo xứ/66 giáo xứ tại Thành phố Hà Nội), chúng tôi khái quát một số đặc điểm của hệ biểu tượng trong nhà thờ Công giáo tại Hà Nội như sau:

1) Quy mô, cũng như vị thế khác nhau của các nhà thờ cũng ảnh hưởng khá lớn đến sự bố trí, sắp xếp, trang trí và số lượng các biểu tượng. Trong quá trình chúng tôi khảo sát các nhà thờ tại Hà Nội,

chúng tôi nhận thấy rằng nhà thờ chính tòa Hà Nội sẽ có hệ thống các biểu tượng nhiều hơn và đa dạng hơn so với các nhà thờ khác bởi đây là nhà thờ mẹ của các nhà thờ trong giáo phận. Các nhà thờ giáo xứ lại có hệ thống biểu tượng nhiều hơn các nhà thờ, như nhà thờ giáo xứ Phú Mỹ có hệ thống biểu tượng nhiều hơn nhà thờ giáo họ Giang Xá.

2) Cùng một nội dung nhưng không phải nhà thờ nào cũng trang trí giống nhau, mỗi nhà thờ có một phong cách, kích cỡ, màu sắc, chất liệu thể hiện biểu tượng riêng.

3) Điều này phụ thuộc vào đặc điểm của từng nhà thờ. Ví dụ như nhà thờ Bằng Sở do có nguồn lực về kinh tế, quy mô nhà thờ lớn và là trung tâm hành hương của người Công giáo Hà Nội vì thế các biểu tượng kích cỡ rất lớn, màu sắc rất tươi sáng. Bên cạnh đó, nhà thờ giáo xứ Đông Lao do kích cỡ nhà thờ nhỏ, số lượng giáo dân ít vì thế các biểu tượng mang kích cỡ nhỏ hơn.

4) Số lượng biểu tượng trang trí trong các nhà thờ Công giáo tại Hà Nội có mật độ không dày. Đây là đặc điểm mà chúng tôi rút ra khi tiến hành khảo sát một số các nhà thờ Công giáo tại giáo phận Bùi Chu và Phát Diệm. Những nhà thờ tại giáo phận Bùi Chu và Phát Diệm có hệ thống biểu tượng với mật độ dày hơn so với các nhà thờ tại Hà Nội.

5) Trang trí biểu tượng còn ở mức độ thô sơ, chưa tinh xảo, chưa đạt đến mức độ nghệ thuật cao.

6) Có nhiều biểu tượng rất quan trọng trong các nhà thờ Công giáo trên thế giới thì tại các nhà thờ Công giáo ở Hà Nội không thấy xuất hiện. Đây cũng là do một phần đặc điểm cũng như nguồn kinh phí của từng nhà thờ Công giáo không thể làm được.

7) Các biểu tượng được thể hiện cả bên trong và bên ngoài nhà thờ, tuy nhiên các biểu tượng tập trung nhiều ở trong lòng nhà thờ và gian Cung thánh. Bởi bên trong lòng nhà thờ và gian Cung thánh là trung tâm của nhà thờ, là nơi linh mục cử hành các Bí tích và là nơi giáo dân tham dự phục vụ.

3.2. Vai trò của biểu tượng với đức tin

Công đồng Vatican II định nghĩa, đức tin như là: “Một nhân đức siêu nhiên, nhờ đó cùng với ơn soi sáng và giúp đỡ của Chúa mà ta tin

thật những điều Chúa đã mạc khải không phải vì lý trí tự nhiên đã nhận ra sự thật nội tại của sự vật, nhưng vì uy thế của chính Thiên Chúa mạc khải là Đấng không thể lầm lẫn cũng không thể lừa dối ai”⁹.

Trong Công giáo, có những chân lý nhận thức được bằng khoa học nhưng cũng có những chân lý chỉ nhận thức được qua đức tin. Chính vì lẽ đó, nếu thiếu một đức tin vững chắc, trọn vẹn, các tín đồ khó có thể trở nên công chính hóa và thánh thiện.

Giáo lý Công giáo căn bản (Basic Catholic Doctrine) cũng đã khẳng định về vai trò của đức tin: “Với đức tin, chúng ta lĩnh nhận năng lực tin Chúa và tin tất cả những gì người đã mạc khải qua Chúa Kitô và Giáo hội. Đức tin giúp chúng ta thấy Thiên Chúa là Đấng vô cùng tốt lành và chân thật. Đức tin cũng giúp chúng ta phó thác bản thân mình cho Chúa trọn vẹn. Không có đức tin, chúng ta không bao giờ có thể tin Chúa hoặc tin những gì người mạc khải. Vì thế, đức tin rất cần thiết để được ơn cứu độ; đức tin làm cho chúng ta nên công chính và thánh thiện trước mặt Thiên Chúa”¹⁰.

Nội dung chính của đức tin Công giáo đề cập đến những mẫu nhiệm dưới đây:

Mẫu nhiệm liên quan đến sự tạo dựng vũ trụ;

Mẫu nhiệm liên quan đến công trình cứu chuộc loài người của Đức Kitô bằng cái chết và sự sống lại của Ngài;

Mẫu nhiệm liên quan đến sự phó thác trọn vẹn của dân Chúa vào Ngài;

Mẫu nhiệm liên quan đến tình yêu của Thiên Chúa, đến sự đối thoại với Thiên Chúa, tức là sự cầu nguyện.

Vai trò của biểu tượng với đức tin được thể hiện như sau:

3.2.1. Cầu nối giữa cái hữu hình và cái vô hình

Trong suốt tiến trình phát triển của Công giáo, luôn tồn tại hai mặt hữu hình và vô hình. Trong đức tin Công giáo, Thiên Chúa là nguyên khởi mọi sự, tạo thành vạn vật hữu hình, vô hình, từ hư vô, trong thời gian, loài thiêng liêng như thiên thần, vật chất như vũ trụ. Vì vậy, Thiên Chúa là đấng siêu việt vượt qua không gian và thời gian. Ngài vượt lên trên mọi sự và mọi lĩnh vực của con người và mọi thụ tạo

hữu hình và vô hình. Chính vì vậy, con người khó có thể cảm nhận sự hiện diện của Thiên Chúa dưới con mắt lý tính tự nhiên nhưng là sự cảm nhận bằng con mắt đức tin. Mặc dù vậy, để Thiên Chúa được hiện diện một cách hữu hình dưới con mắt của đức tin của tín đồ, Giáo hội đã dùng hệ thống những biểu tượng để Thiên Chúa hiện diện rõ nét nhất trong đời sống của giáo dân.

Một trong những chức năng của biểu tượng đối với đời sống của người giáo dân Công giáo đó chính là cầu nối giữa cái hữu hình và cái vô hình. Bởi những mạc khải của Thiên Chúa dưới con mắt thực thể là rất ít, trong những câu chuyện của sách Cựu Ước có nhắc đến những lần xuất hiện của Thiên Chúa một cách hữu hình rất ít, chỉ là ngọn lửa trong bụi gai, v.v... Thiên Chúa, là đấng vô hình nên không ai nhìn thấy Chúa và cũng không thể tạc vẽ được dung nhan đích thực của Người. Cho đến Tân Ước, khi con Thiên Chúa là Chúa Giêsu đến trần gian thì sự hiện diện của Thiên Chúa Ba ngôi ngày càng rõ hơn và lời Thiên Chúa Cha đã phán ra từ Trời, sau khi Chúa Giêsu nhận phép rửa của Gioan tại sông Gio-an. Chính Chúa Giêsu có thân xác con người hữu hình để biểu lộ Chúa Cha vô hình. Tuy nhiên, đối với Giáo hội, nếu chỉ sử dụng Kinh Thánh để nói về sự hiện diện của Thiên Chúa trong vũ trụ cũng như sự phát triển của lịch sử nhân loại thì rất khó diễn tả. Chính vì thế, Giáo hội đã có những quyết định mang tính lịch sử là cho phép việc tạo tác những biểu tượng về Thiên Chúa cũng như các thánh để diễn tả một cách sinh động hơn về Thiên Chúa cho giáo dân của mình.

Con người khó có thể dùng con mắt lý tính để cảm nhận sự hiện diện hữu hình của Thiên Chúa. Tuy nhiên, khi chiêm ngưỡng những biểu tượng trong những ngôi thánh đường, người giáo dân cảm thấy Thiên Chúa hiện diện một cách hữu hình nhưng sự hữu hình này không phải là sự chuyển động hay tiếp xúc của những biểu tượng đó với con người mà là sự cảm nhận hữu hình bằng niềm tin. Họ tin những biểu tượng đó có sự hiện diện của Thiên Chúa vô hình và quyền năng của Ngài đang được tỏ hiện một cách nhần tiền dưới con mắt của đức tin. Ví dụ, tượng Chúa Giêsu bị đóng đinh tại những ngôi thánh đường thì tất cả những người giáo dân khi chiêm ngắm biểu

tượng đó đều thấy được một cuộc đời hy sinh cũng như sự chiến thắng của Chúa Giêsu. Hay chỉ cần nhìn những biểu tượng chén thánh và bánh thánh (biểu tượng Thánh thể) như bức tranh kính tại nhà thờ Chính tòa Hà Nội thì tất cả những người Công giáo đều cho rằng đó chính là mình và máu của Chúa Giêsu đã đổ ra để cứu nhân loại. Biểu tượng con chim bồ câu trong hầu hết các thánh đường mà tác giả khảo sát đều có, nhưng đó chính là hiện thân vô hình của Chúa Thánh thần ngôi Ba Thiên Chúa. Anh Đỗ Mạnh T. một giáo dân Công giáo cho biết: “Khi đến nhà thờ tôi chỉ cần nhìn thấy biểu tượng 3 vòng tròn là tôi đã nghĩ ngay đến mầu nhiệm Một Chúa Ba ngôi, đó là một đặc điểm để nhận biết Ba ngôi Thiên Chúa. Hay khi nhìn thấy một con chim bồ câu trong nhà thờ tôi nghĩ ngay đến Chúa Thánh Thần, bởi đó là một trong những biểu tượng đại diện cho Chúa Thánh Thần. Chính vì vậy, qua những biểu tượng đó mà chúng tôi có thể nhận biết Thiên Chúa vô hình của chúng tôi”. Tin không nhất thiết phải nhìn thấy Thiên Chúa mà chỉ cần cảm nhận bằng tiếng gọi của Thiên Chúa trong thâm tâm của người đó, nhưng khi có thêm biểu tượng, niềm tin ấy được hiện diện hữu hình hơn, sinh động hơn.

Những biểu tượng trong các nhà thờ Công giáo thể hiện mối quan hệ giữa cái hữu hình và cái vô hình. Biểu tượng là cái hữu hình, là cái vật thể mà giáo dân có thể nhìn thấy được, có thể cảm thụ bằng con mắt trực quan. Nhưng trong cái hữu hình đó lại ẩn chứa cái vô hình, cái vô hình là cái mà giáo dân cảm nhận được khi chiêm ngắm những biểu tượng đó. Họ thấy được sự hiện diện thiêng liêng của Thiên Chúa nơi những biểu tượng đó, đó là sự cảm thụ cái vô hình mang tính thiêng liêng huyền bí dưới ánh mắt niềm tin. Tuy nhiên, nếu chiêm ngưỡng biểu tượng mà chỉ cảm nhận cái hữu hình thì những biểu tượng đó thật đơn thuần, đơn giản và không phải là biểu tượng tôn giáo. Nhưng khi cảm nhận cái hữu hình và thấy được hiện thân của cái vô hình thì biểu tượng đó mới trở nên sinh động, đúng với ý nghĩa và vai trò của biểu tượng tôn giáo. Cái hay của biểu tượng tôn giáo nói chung và biểu tượng Công giáo nói riêng thể hiện ở sự kết hợp giữa cái hữu hình và vô hình. Cái hữu hình là cầu nối để con người chạm đến cái vô hình siêu nhiên. Cái vô hình thật khó cảm nhận nhưng cái

vô hình đã được cảm nhận một cách dễ dàng bằng cái hữu hình thông qua biểu tượng. Ví dụ, biểu tượng Alpha và Omega: Là chữ cái đầu và chữ cái cuối trong bảng chữ cái của Hy Lạp và 2 chữ này tượng trưng cho bản chất vĩnh cửu của Chúa Giêsu.

Về vấn đề này, Linh mục Giuse Vũ Thế T. cho biết: “Con người rất khó có thể nhận biết được Thiên Chúa vô hình thông qua con mắt trực quan của mình. Tuy nhiên, khi Chúa Giêsu con một Chúa Cha xuống Thế làm người thì hình ảnh về Thiên Chúa hữu hình được mạc khải một cách cụ thể nhất. Tuy nhiên, khi Chúa về Trời, các tông đồ đi rao giảng về lời của Chúa ở khắp nơi trên thế giới và đã gây dựng được một giáo hội rộng lớn trên khắp toàn cầu. Nhưng để cho các tín hữu có thể nhận biết Thiên Chúa vô hình một cách tốt nhất trong cảm nhận đức tin, Giáo hội đã cho phép được tạc ra những biểu tượng để tôn kính, thờ lạy và nhận biết Thiên Chúa và thông qua những biểu tượng hữu hình mà con người nhận biết một Đấng vô hình. Qua đây, làm cho đời sống đức tin của giáo dân được củng cố một cách vững vàng trên nền tảng Kinh Thánh, giáo lý và hệ thống những biểu tượng trong các ngôi thánh đường”.

Cây nến Phục sinh trong các nhà thờ Công giáo, gợi nhớ đến lời của Chúa Giêsu: “Ta là ánh sáng của thế giới” (Ga. 8,12)¹¹. Khi có hai cây nến đặt trên bàn thờ, chúng tượng trưng cho bản chất người và Thiên Chúa của Chúa Giêsu. Nó đại diện cho ánh sáng của Chúa Giêsu bởi chính Người đã mang đến ánh sáng cho thế gian tăm tối. Tại nhà thờ giáo xứ Phùng Khoang luôn có một cây nến rất lớn đặt tại nơi rửa tội, cây nến này được làm phép trong ngày lễ Phục sinh, vì vậy nó được gọi là cây nến Phục sinh. Cây nến Phục sinh đó nhằm nhắc nhở người giáo dân về ánh sáng cứu độ của Chúa Giêsu đã mang lại cho thế gian, mang lại sự sống vĩnh cửu cho con người. Về vấn đề này, chị Nguyễn Thu L., một giáo dân giáo xứ Phùng Khoang cho biết: “Trong các nhà thờ Công giáo trên thế giới cũng như tại Việt Nam luôn phải có một cây nến Phục sinh, bởi cây nến đó đại diện cho ánh sáng của Chúa Giêsu, ánh sáng mà Người đã mang đến cho thế giới tăm tối này. Có nhiều người bảo tôi tại sao bạn lại đi tin một cây nến là hiện thân của Chúa ở đó. Nhưng tôi luôn tin tưởng rằng, Thiên

Chúa đang hiện diện nơi đó, nơi những vật thể hữu hình mà chúng ta không thể nhìn thấy bằng mắt thường được”.

Hữu hình và vô hình luôn có quan hệ mật thiết với nhau trong một tôn giáo và biểu tượng chính là chiếc cầu nối hai thành tố này lại gần nhau hơn bổ sung cho nhau làm cho cái vô hình được cảm nhận một cách tốt nhất trong đời sống tôn giáo của họ, tức là sự cảm nhận vững vàng về một lực lượng siêu nhiên tác động đến đời sống tôn giáo. Thông qua biểu tượng làm cho cái hữu hình và cái vô hình được nối kết với nhau làm cho đời sống đức tin càng trở nên huyền bí mang đậm tính thiêng. Chính vì thế, những biểu tượng đó làm cho ngôi thánh đường càng trở nên thiêng liêng khi giáo dân đến cử hành các sinh hoạt tôn giáo. Các nhà thần học đều cho rằng, những biểu tượng đó giúp con người ngày càng yêu mến đáng vô hình hơn, một tình yêu vượt qua không gian và thời gian của con người.

3.2.2. Cầu nối giữa đời sống trần thế và thiên đàng

Các tín đồ Công giáo luôn quan niệm rằng cuộc sống trần thế chỉ là tạm bợ, là một cuộc hành trình hướng lên thiên đàng và sự sống nơi thiên đàng mới là sự sống đích thực, sự sống mà tất cả các tín đồ Công giáo đều hướng tới. Nó đã trở thành một lẽ sống, là định hướng tương lai điều chỉnh các hành vi của họ trong mối quan hệ giữa con người với con người và giữa con người với Thiên Chúa. Cuộc sống trần thế là sự thanh luyện các tín đồ để chuẩn bị bước vào một cuộc sống vĩnh cửu trên Thiên đàng. Thiên đàng có nhiều cách hiểu khác nhau. Đối với tín đồ Công giáo, Thiên đàng là tình trạng miễn khỏi sự dữ và thống khổ, đoạt được sự thiện và là nơi Thiên Chúa ngự cùng với Thiên thần và các thánh của người ở đó chỉ dành cho những người có một đời sống ngay lành ở trần thế, sống và làm theo những lời răn dạy của Chúa. Nơi đó không dành cho những người tội lỗi làm điều bất chính nơi trần thế. Chính vì thế, trong đời sống của các tín đồ Công giáo họ luôn răn mình không vi phạm những quy định của giáo lý cũng như những lời răn bảo của Thiên Chúa.

Thiên đàng thì không ai có thể thấy được khi còn sống. Chỉ sau khi chết, họ mới có thể thấy được. Điều này làm cho người giáo dân cảm thấy hoang mang mặc dù đã được củng cố bằng Kinh Thánh và giáo

lý để có thể hình dung được về Thiên đàng nơi đang chờ đón những người công chính. Để củng cố đức tin cho giáo dân cũng như sự tin thác về sự sống vĩnh cửu sau này, Giáo hội đã sử dụng những bức họa để mô tả về một Thiên đàng nơi Thiên Chúa ngự, cũng như sử dụng không gian nhà thờ và các biểu tượng trong nhà thờ để diễn tả một cách chân thực nhất về Thiên đàng. Những cảnh tượng về sự hùng vĩ của bầu trời cùng với sự hiện diện của Thiên Chúa Ba ngôi trong đám mây và các thánh phủ phục trước tôn nhan Thiên Chúa giúp con người có thể hình dung những cảnh tượng trên Thiên đàng giống như những gì trong Kinh Thánh đã nêu. Thông qua việc chiêm ngưỡng những biểu tượng đó, các tín đồ hình dung được một viễn cảnh trên Thiên đàng nơi có Thiên Chúa ngự cùng với các thánh của người, giống như những biểu tượng trong nhà thờ được sắp xếp theo những quy định chung của Giáo hội.

Bên cạnh hệ thống những biểu tượng để góp phần tạo nên sự nối kết giữa trần thế và thiên đàng thì một số nhà thờ có trang trí các biểu tượng về Thiên đàng một cách trực tiếp bằng các tranh, các bức phù điêu, như tại nhà thờ Phú Mỹ có hai bức phù điêu thể hiện cuộc sống của con người sau khi chết, một bức nói về Hỏa ngục và bức còn lại nói về Thiên đàng. Điều này giúp giáo dân có thể nhìn nhận về Thiên đàng một cách tốt nhất, nơi những điều thiện hảo được tỏ hiện và được thể hiện tóm gọn qua những biểu tượng đó.

Dưới con mắt trần gian, Thiên đàng được diễn tả như một cõi tiên bồng lạc cảnh có cửa vào và được thánh Phêrô giữ cửa. Trong Thiên đàng thì có ngai tòa Thiên Chúa xán lạn hào quang hương khói tỏa bay ngạt ngào, có các thiên thần bay lượn hát ca, có các thánh nhân đi ra đi vào hay quỳ phục ca tụng Thiên Chúa ‘chẳng hề ngơi’!... Lại cũng có các cấp bậc ghế ngồi cho các thánh lớn thánh bé, thánh tử đạo hay thánh trinh nữ... cứ y như phim thần thoại. Thiên đàng cứ hiện ra trước mắt con người với biết viễn cảnh hạnh phúc và tươi đẹp nhất mà trí tưởng tượng của hội họa có thể vẽ ra. Và rồi cũng từ những hình dung theo kiểu những con số như thế, nên khi nói về Chúa Ba Ngôi thì người ta lại gọi ra hình ảnh một cụ già phúc hậu cầm Trái Đất trên tay và vui vẻ với sản phẩm mình tạo ra, có một trung niên ngồi ‘bên hữu’

tay cầm cây thánh giá - dấu hiệu của ơn cứu độ, phía trên là con chim bồ câu tỏa sáng tượng trưng câu chuyện ngày nào bên bờ sông Gioóc-đan. Vì vậy, khi đến nhà thờ, người giáo dân được chiêm ngưỡng những biểu tượng giống như trong suy nghĩ của họ về Thiên đàng, đã được tỏ bày qua Kinh Thánh và qua giáo lý, làm cho người giáo dân cảm nhận như đang được sống trên Thiên đàng có sự hiện diện của Thánh Phêrô và Phaolô ở ngoài cửa nhà thờ, có sự hiện diện của Thiên Chúa Ba ngôi, các Thiên thần hầu hạ cùng các Thánh của Người. Điều này không chỉ dừng lại ở những cảm nhận thông thường mà nó còn biến thành hành động, tác động đến các hành vi của con người trong đời sống. Những người làm những điều không tốt thì phải thay đổi cách sống cho tốt hơn để được vào Nước Trời. Những người sống tốt rồi phải tiếp tục phát huy và làm những việc lành phúc đức để mở rộng Giáo hội của Chúa, có như thế họ mới được vào nơi Thiên đàng, sống một sự sống vĩnh cửu, bền vững. Vì vậy, những biểu tượng đó như một sợi dây liên kết giữa đời sống trần thế của người giáo dân với một cuộc sống trên thiên đàng đầy hạnh phúc.

Ông Vũ Đình Ch., giáo dân giáo xứ Kê Sét cho biết: “Khi tôi đến nhà thờ, tôi gần như được bước vào một sự linh thiêng, một nơi Thiên Chúa là Đấng dựng nên tôi đang cư ngụ tại đó. Không những thế tôi còn được tiếp xúc với những biểu tượng về Thiên Chúa Ba ngôi, các Thiên thần, các Thánh của người khiến cho tôi mừng tưởng như mình đang ở trên Thiên đàng, được về với Đấng mà tôi yêu mến và tôn thờ. Nhưng không dừng lại ở đó, những cảm nhận về cuộc sống Thiên đàng giúp tôi sống tốt hơn tại trần gian, để làm sao sau khi chết tôi được về Thiên đàng được hưởng tôn nhan Thiên Chúa, bởi đó cũng là mục đích và lẽ sống của cuộc đời tôi, để tôi sống có mục đích trong hành trình đức tin của mình”.

Có thể nói, cuộc sống trần thế là một cuộc hành trình đức tin vào sự sống vĩnh cửu nơi Thiên đàng. Đó là sự nối kết giữa quá khứ, hiện tại và tương lai. Người giáo dân trong cuộc hành trình để tìm kiếm Nước Trời nhiều khi bị khủng hoảng và hoang mang không biết sự tìm kiếm này có đúng không. Nhưng sự nghi ngờ đó đã được củng cố một cách vững vàng nhất khi được chiêm ngắm những biểu

tượng trong những ngôi thánh đường khi thực hành các nghi lễ. Điều này làm cho họ như được củng cố thêm đức tin về cuộc sống sau khi chết và có thể nhìn nhận Thiên đàng một cách đơn giản nhất dưới con mắt của người trần gian.

3.2.3. Cầu nối giữa con chiên với Chúa

Trong Công giáo các tín đồ thường được gọi với một cái tên trừu tượng là con chiên. Về việc tại sao người Công giáo lại được gọi là con chiên. Xuất phát từ trong xã hội người Do Thái, con chiên là con vật rất hiền lành, thân thương gần gũi, sống theo bầy. Con chiên được dùng làm biểu tượng cho những người hiền lành, đơn sơ, đạo đức. Công giáo có nguồn gốc từ Do Thái giáo, dân riêng của Chúa, dân được Chúa chọn. Cho nên người Công giáo được gọi là “con Chiên của Chúa”. Hình ảnh con chiên biểu trưng cho người Công giáo nói nên sự thống nhất trong một đàn chiên. Đức Giêsu chính là mục tử chăn chiên và Ngài tập hợp tất cả các con chiên lại trong một đàn chiên thống nhất. Khi nói đến “Con chiên ngoan Đạo” là nói đến những người Công giáo có niềm tin vững vàng vào Thiên Chúa, tin tưởng phó thác vào quyền năng của người và sống chan hòa với mọi người trong xã hội. Chính vì thế, khi nói đến con chiên là chúng ta nghĩ ngay đến những người Công giáo, đặt trọn niềm tin vào vị mục tử chăn chiên là Đức Kitô.

Con chiên và Chúa luôn có một mối tương quan mật thiết với nhau như người mục tử với đàn chiên. Người mục tử là Chúa Giêsu luôn quan tâm chăm sóc cho từng con chiên của mình. Ngài yêu thương từng con chiên để không con nào lạc mất đàn. Chính vì thế, con chiên là những người giáo dân luôn muốn được Thiên Chúa gần gũi và đồng hành với mình trong cuộc sống. Nhưng có thể nhận thấy một điều, để con chiên có thể nhận biết được Thiên Chúa một cách hữu hình thì rất khó. Con chiên của Chúa sử dụng phương thức suy diễn để nhận biết Thiên Chúa tuy không phải là phương thức hoàn hảo, nhưng cũng giúp các con chiên nhận biết chân lý. Đó chính là sự diễn tiến đầu tiên mà Thiên Chúa đã dùng để tự mạc khải Ngài cho con chiên của Ngài qua Kinh thánh. Tuy nhiên, nhiều khi lối suy diễn này làm cho con chiên khó có thể nhận biết được Thiên Chúa một cách tốt

nhất. Xuất phát từ những nhu cầu thực tiễn trong đời sống của con chiên, Giáo hội đã có những bước đi mới để đáp ứng nhu cầu của con chiên, là việc cho phép sử dụng các biểu tượng hữu hình để biểu thị niềm tin cũng như thu hẹp khoảng cách giữa con chiên với Thiên Chúa, làm cho sự nối kết trong cùng một đức tin được bền chặt và vững vàng hơn.

Con chiên khi đến với Chúa là đến những ngôi thánh đường nơi Thiên Chúa ngự, nơi con chiên biểu thị lòng tôn kính của mình đối với Thiên Chúa. Khi đến nhà thờ con chiên như được gần gũi hơn với Thiên Chúa và liên kết với Ngài trong tình yêu thương. Sự liên kết mật thiết đó được biểu hiện qua những lời cầu nguyện, lắng nghe lời Chúa, lời giáo huấn của các linh mục, đồng thời tham gia vào lễ bẻ bánh, v.v... Nhưng con chiên không chỉ được tiếp xúc với những hoạt động mang tính chất lễ nghi tôn giáo mà còn được tiếp xúc với hệ thống những biểu tượng liên quan đến Thiên Chúa Ba ngôi, diễn tả lại cuộc sống của Chúa Giêsu nơi trần thế; biểu tượng Đức Mẹ, thiên thần và các thánh, v.v... Những biểu tượng đó phần nào diễn tả những nội dung trong Kinh thánh cũng như các mầu nhiệm Kitô giáo khi cử hành Phục vụ. Điều này làm cho Thiên Chúa hiện diện một cách gần gũi hơn, không còn xa lạ, không còn khó hiểu mà hiện diện dưới những biểu tượng hữu hình.

Chị Lê Thị V.A. cho biết: “Khi nhắc đến Công giáo, biểu tượng đầu tiên xuất hiện là Thánh giá vì nó được coi là biểu tượng của Đạo, tình yêu của vị vua vĩ đại Giêsu đã hy sinh thân mình để cứu chuộc nhân loại. Một biểu tượng khác cũng rất cao trọng đó là bánh và chén rượu nho. Biểu tượng này tượng trưng cho Mình và Máu của Chúa Giêsu và đây cũng là bí tích cao trọng đối với các Kitô hữu vì nhờ thông phần vào bí tích này mà họ được lãnh nhận chính Mình và Máu Chúa đến và ngự trong lòng mình. Ngoài ra, với tôi tràng (chuỗi) Mân côi cũng được coi là một biểu tượng của Công giáo. Chuỗi Mân côi gắn với sự cầu nguyện của nhân loại và những lời chuyển cầu của Mẹ Maria. Chuỗi Mân côi cũng gắn liền với rất nhiều những câu chuyện, phép lạ trong lịch sử. Trong các biểu tượng: Thánh giá, Bánh và Rượu, Chuỗi Mân côi thì Thánh giá là biểu tượng quan trọng nhất và

là trọng tâm của niềm tin Kitô giáo. Vì nếu không có Cuộc Khổ nạn và Phục sinh của Chúa Giêsu thì tất cả cũng chỉ là vô nghĩa và nhân loại không có được ơn cứu độ. Biểu tượng tôn giáo mang ý nghĩa và cả niềm tin của một tôn giáo vào một Đấng - Thiên Chúa. Thông qua các biểu tượng này, các nhà giáo dục tôn giáo có thể giải thích, truyền bá đức tin cách dễ dàng. Và vì đây đều là những biểu tượng đặc trưng nên với những người trẻ hay tân tòng thì sẽ tạo thêm sự tò mò, muốn khám phá nhờ đó họ đi sâu vào các Mầu nhiệm Công giáo, ngày càng thấm nhuần đức tin và từng ngày biến đổi đời sống của mình”.

Những biểu tượng đó được Giáo hội cho phép thực hiện cũng chỉ nhằm mục đích làm cho con chiên có thể hình dung ra Thiên Chúa của mình một cách hữu hình nhất và giải thích các mầu nhiệm mà Thiên Chúa đã thiết lập nơi Giáo hội. Ví dụ, khi nhìn thấy biểu tượng lúa mỳ, nho người giáo dân sẽ nghĩ ngay đến những mầu nhiệm mà Thiên Chúa thiết lập chính là Bí tích Thánh Thể. Lúa mỳ: biểu trưng cho mình Chúa Giêsu, lúa mỳ còn tượng trưng cho những người Kitô hữu chống lại “cỏ dại” - những người “tà giáo”; Nho: Là biểu tượng của máu của Chúa Giêsu đổ xuống để cứu chuộc cho tội lỗi nhân loại. Nho cũng là biểu tượng cho sự thành công trong cuộc sống của Kitô hữu. Hay khi nhìn thấy ba vòng tròn lồng vào nhau: Thường được dùng để biểu tượng cho Tam vị nhất thể. Vòng tròn biểu tượng cho bản chất vĩnh hằng của Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Ba vòng tròn lồng vào nhau nhắc nhở người tín đồ rằng, Chúa là một mặc dù được mặc khải thành ba ngôi. Thông qua đó, người tín đồ có thể hình dung một cách tốt nhất về Mầu nhiệm Chúa Ba ngôi. Trong quá trình chúng tôi khảo sát tại nhà thờ giáo xứ Chuyên Mỹ, có rất nhiều biểu tượng về Chúa Ba ngôi như trên tháp chuông của nhà thờ có biểu tượng con chim bồ câu tượng trưng cho Chúa Thánh thần, hay các vòng tròn tại những ô cửa tượng trưng cho sự sáng tạo của Chúa Cha. Về vấn đề này, anh Trần Văn T. - một giáo dân tại giáo xứ Chuyên Mỹ cho biết: “Tại giáo xứ Chuyên Mỹ chúng tôi thấy có rất nhiều hình ảnh về Chúa Ba ngôi, như hình ảnh chim bồ câu ở cuối nhà thờ tượng trưng cho Chúa Thánh Thần, biểu tượng con chiên dưới chân bàn thờ tượng trưng cho Chúa Giêsu, v.v... Những biểu tượng đó giúp

chúng tôi thấy được sự hiện diện của Thiên Chúa nơi thánh đường, làm cho chúng tôi cảm nhận được Thiên Chúa thật gần gũi, không còn khó hiểu như trong Kinh Thánh, bởi giáo dân chúng tôi trình độ không cao vì vậy những hình ảnh đó như là một mối dây liên kết chúng tôi với Thiên Chúa”.

Trong cuốn *Bên trong nhà thờ Công giáo* có nêu quan điểm về biểu tượng là cầu nối giữa con chiên với Chúa như sau: “Những dấu hiệu và biểu tượng bên ngoài và bên trong đó nhằm khơi dậy những phản ứng tinh thần bên trong chúng ta. Chúng có thể nâng tâm hồn chúng ta lên và đưa chúng ta đến với Thiên Chúa khả ứ, xa cách và bất khả chi, nhưng có ở khắp mọi nơi và đầy lòng trắc ẩn”¹². Biểu tượng như là sợi dây liên kết tín đồ với Thiên Chúa, là một yếu tố trung gian để tín đồ gặp gỡ Thiên Chúa của họ. Cuộc gặp gỡ đó như một cuộc trao đổi đầy yêu thương của tín đồ với Chúa. Tín đồ sẽ gặp gỡ Thiên Chúa và cầu xin Ngài từ những nhu cầu của bản thân và Thiên Chúa sẽ đáp lại bằng những tiếng nói của tâm hồn thông qua đức tin.

3.2.4. *Củng cố đức tin, đức cậy, đức mến*

Đối với người công giáo, đời sống nào cũng dựa vào Thiên Chúa là sức mạnh và cứu cánh. Đời sống Kitô hữu được xuất phát từ Thiên Chúa và được tổ chức theo ý Ngài. Đời sống của người có đạo liên hệ mật thiết với Thiên Chúa và bám rễ sâu vào Ngài. Người Kitô hữu tin rằng, mọi người được kêu gọi sống mật thiết với Thiên Chúa, vì Thiên Chúa đã tạo dựng vũ trụ muôn loài để liên kết tất cả mọi người và từng người vào đời sống của Ngài. Đời sống của người Công giáo được củng cố một cách vững vàng trong sự cảm thụ đức tin, đức cậy và đức mến vào đáng mà họ đang tôn thờ.

Đối với người Công giáo, đức tin, đức cậy, đức mến là ba nhân đức quan trọng nhất trong đời sống của những người giáo dân. Đó là kim chỉ nam để những người giáo dân sống và thực hành nhân đức của mình. Để trở thành một tín đồ Công giáo đều phải có ba nhân đức này và để có được phải qua quá trình thể nghiệm niềm tin tôn giáo tức là sự thực hành đời sống tôn giáo. Đồng thời, họ được củng cố thông qua giáo dục những chân lý mà Giáo hội đã đúc kết trong giáo lý.

Ba nhân đức này có mối quan hệ mật thiết với nhau đồng thời bổ sung cho nhau trong đời sống của người Công giáo. Đức tin là thể hiện niềm tin của mình đối với Thiên Chúa. Nhưng tin thôi chưa đủ mà cần phải có đức cậy, tức là khi chúng ta đã tin vào Thiên Chúa thì chúng ta cần có sự cậy trông một cách vững vàng vào Thiên Chúa trong bất cứ hoàn cảnh nào. Sau khi đức tin và đức cậy đã được vững vàng thì đức mến có vai trò như một mối dây liên kết các nhân đức lại thông qua sự cảm mến tình yêu đối với Thiên Chúa.

Trong đời sống của người Công giáo để có được ba nhân đức này họ phải trải qua một quá trình được giáo dục và củng cố niềm tin bằng giáo lý. Tuy nhiên, để củng cố một cách tốt nhất ba nhân đức đó người Công giáo cảm nhận bằng những biểu tượng trong ngôi thánh đường nơi họ thực hiện các nghi lễ thờ phượng Chúa:

Thứ nhất, khi chiêm ngắm những biểu tượng đó, họ được củng cố một cách vững vàng hơn trong đức tin. Bởi những biểu tượng đó diễn tả một cách chân thực nhất những vấn đề trong kinh thánh cũng như thấy được Thiên Chúa là đấng vô hình mà họ đang tôn thờ. Ví dụ, khi tin vào Thiên Chúa Ba ngôi nếu chỉ được tiếp nhận qua Kinh thánh thì họ rất khó hiểu và khó nhận biết, nhưng khi chiêm ngắm biểu tượng Chúa Cha được minh họa bằng một ông già, Chúa con là người chân cừu, tượng Chúa chịu nạn,...Chúa Thánh Thần biểu tượng bằng chim bồ câu thì mẫu nhiệm Thiên Chúa Ba ngôi như được cụ thể hóa một cách rõ ràng, làm cho đức tin của người giáo dân được củng cố hơn nhiều khi tiếp cận với những giáo thuyết của Giáo hội. Biểu tượng hướng tới sự cảm nhận đức tin, cũng là một phần điểm tựa của đức tin và được củng cố thông qua những hiện vật hữu hình. Đức tin chính là cái siêu nhiên vô hình, không thể nhìn thấy được. Nhưng biểu tượng đã làm cho đức tin đó được hiện diện rõ hơn và có thể cảm nhận bằng con mắt trực quan.

Thứ hai, biểu tượng củng cố đức cậy thêm bền chặt hơn. Đức cậy nối kết những niềm hy vọng con người và thổi cho chúng một sự năng động của Thiên Chúa, xác quyết rằng, niềm tin lớn lao nhất sẽ không bị thất vọng. Người Công giáo sẽ đặt trọn niềm cậy trông vào Thiên Chúa vô hình cho dù niềm tin của họ có những thay đổi và chuyển

biển. Dưới con mắt của người giáo dân, biểu tượng là những điểm tựa của đức cậy, thông qua biểu tượng người giáo dân biểu lộ sự trông cậy vào Thiên Chúa bằng những hành động khác nhau, có thể là những lời cầu xin trước những biểu tượng đó khi gặp những khó khăn trong cuộc sống hay là những lời cảm tạ Thiên Chúa khi gặp những chuyện vui mừng và điều đó giúp đức cậy của họ thêm bền chặt hơn. Trước những biểu tượng đó người giáo dân như được tiếp xúc với đấng vô hình trong niềm tin và biểu lộ niềm cậy trông vào Ngài bằng những thái độ cũng như hành vi khác nhau. Ông Đỗ Văn Đ., một giáo dân tại giáo xứ Chuyên Mỹ cho biết: “Tôi là một người Công giáo, chúng tôi không chỉ có đức tin không mà còn phải có đức cậy, tức là phải tin tưởng tuyệt đối vào Thiên Chúa của chúng tôi. Đức cậy làm cho chúng tôi thêm vững vàng hơn trong hành trình đức tin của của mình. Đặc biệt nhất, khi chúng tôi chiêm ngắm những biểu tượng trong những ngôi thánh đường của mình tôi cảm thấy mình có thêm sức mạnh và tin tưởng tuyệt đối vào Thiên Chúa. Anh chị có thể thấy, trong nhà thờ của chúng tôi có rất nhiều những biểu tượng khác nhau, nhưng khi tôi chiêm ngắm biểu tượng tượng chịu nạn tại chính giữa nhà thờ, tôi như thấy mình vững tin hơn vào quyền năng của Thiên Chúa”.

Thứ ba, biểu tượng làm cho đức mến thêm nồng nàn, thấm thiết hơn. Thông qua biểu tượng người giáo dân bộc lộ tình cảm yêu mến bằng nhiều cách khác nhau. Sự yêu mến này tùy thuộc vào sự cảm thụ đức tin khác nhau, tuy nhiên đối với Thiên Chúa, sự yêu mến này luôn là độc nhất. Ví dụ, khi nhìn thấy biểu tượng mào gai: Các tín hữu đều nhận thức đó là biểu tượng cho sự đau thương và khổ nạn của Chúa Giêsu, gợi lên sự hy sinh của Chúa Giêsu để cứu chuộc tội lỗi của loài người.

Trong quá trình khảo sát các nhà thờ trên địa bàn Hà Nội, tác giả đã nhận thấy rằng, do lòng yêu mến Đức Mẹ, người giáo dân luôn dành những vị trí trung tâm của thánh đường để đặt biểu tượng Đức Mẹ. Đó có thể là Đức Mẹ Mân côi, Đức Mẹ La Vang, Đức Mẹ Hồn xác lên trời, Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội, v.v... nhưng không dừng lại ở đó, sự cảm mến này còn được biểu lộ bằng những hành động tôn kính.

Mỗi khi tiếp xúc với biểu tượng họ đều muốn dùng tay chạm vào đó rồi xoa lên mặt như một hành vi thể hiện lòng yêu mến và cầu mong sự phù hộ cho họ trong cuộc sống. Hay biểu tượng Đức Mẹ tại nhà thờ Làng Tám, do lòng yêu mến Đức Mẹ mà mỗi khi tham dự thánh lễ họ đều chạm tay vào chân Mẹ, khiến cho chân Đức Mẹ bị xoa nhẵn. Đó chính là những hành vi thể hiện sự yêu mến đối với Thiên Chúa và các thánh của người, nhưng thông qua sự hiện diện của các biểu tượng đó, sự yêu mến này như được tưới gội thêm, làm cho đức mến thêm phong phú và nồng thắm hơn. Yêu mến Chúa bằng cả con tim nhưng không diễn tả được bằng hành động những biểu tượng đã giúp cho những hành động đó được thể hiện. Trong các nhân đức siêu nhiên, thì Đức Mến là đức cao trọng nhất vì Đức Mến không tách biệt khỏi ơn thánh hóa, liên kết mật thiết tín đồ với Thiên Chúa và tha nhân, thúc đẩy tín đồ tuân thủ hoàn thành Lề Luật của Chúa và làm mọi việc lành và như thế mãi mãi. Chính đức mến là nền tảng của sự hoàn thiện của người Kitô. Và biểu tượng làm cho đức mến được biểu hiện một cách toàn vẹn nhất thông qua những hành vi mang tính biểu hiện của đức mến. Tuy nhiên, đức mến được củng cố thông qua biểu tượng nhưng không được chuyển thành những hành vi mang tính cuồng tín.

Anh Vương Tùng L. - một giáo dân Công giáo tại Bằng Sở cho biết: “Đời sống các tín hữu Công giáo nói riêng và Thiên Chúa giáo nói chung thể hiện niềm tin và bày tỏ các nội dung đức tin, mẫu nhiệm trong đạo qua các biểu tượng hữu hình vật chất. Qua đó có thể phân chia các biểu tượng trong đạo thành 2 loại: (1) *Biểu tượng mang tính đạo đức bình dân*. Nhóm biểu tượng này được các tín hữu dùng để thể hiện các nội dung trong Kinh Thánh nhằm phục vụ cho mục đích sinh hoạt, trang trí, giáo dục như cây thông Noel- biểu tượng của cây trái cấm trong sách Sáng Thế, ngôi sao Noel- hình tượng ngôi sao dẫn đường trong sách Tin Mừng,... (2) *Biểu tượng gắn liền với các nghi thức phụng vụ của Giáo hội*. Nhóm biểu tượng này được sử dụng trong các nghi thức phụng vụ chính thức của Giáo hội thể hiện phần nào nội dung ý nghĩa các mẫu nhiệm, đức tin trong đạo như cây nến Phục Sinh, thánh giá, bàn thờ, dầu thánh, gậy giám mục,.... Giáo hội xuất phát từ các nhu cầu của giáo dân cho phép thể

hiện các mẫu nhiệm, niềm tin thông qua các biểu tượng hữu hình. Do vậy, các biểu tượng thánh như là công cụ để Giáo hội thể hiện phần nào niềm tin của mình, diễn tả ra bên ngoài phần nào nội dung Kinh Thánh, các mẫu nhiệm trong đạo để các tín hữu quy hướng đến nội dung và hiểu được chương trình cứu độ của Thiên Chúa. Không những thể hiện nội dung, các biểu tượng còn giúp thể hiện đức tin của các tín hữu, biểu tượng mang các ý nghĩa khác nhau nhưng đều quy về một cùng đích là giúp nâng cao lòng tin cho các tín hữu, giúp họ tuyên xưng đức tin và hướng lòng về thờ phượng Chúa Ba Ngôi duy nhất. Gắn liền với phụng vụ, các biểu tượng thánh giúp cho tín hữu kêu cầu, dâng lên các ý nguyện cầu xin và là phương tiện để Chúa thông truyền các ơn thánh, hồng ân nhằm trợ giúp các tín hữu trên hành trình đức tin”.

Ba nhân đức này giúp cho người Công giáo vững vàng trong cuộc hành trình đi tìm kiếm chân lý đích thực nơi Thiên Chúa. Đồng thời, những biểu tượng trong ngôi thánh đường như là những hành trang đồng hành để củng cố và dẫn dắt họ bước đi trong chân lý là ánh sáng và sự thật.

Kết luận

Như vậy, đối với người Công giáo, biểu tượng có một vai trò quan trọng trong đời sống đức tin của họ. Biểu tượng như là một sợi dây liên kết Thiên Chúa với con người. Thiên Chúa hiện diện vô hình trên những biểu tượng hữu hình đó, và con người nhìn nhận Thiên Chúa của mình khi chiêm ngắm những biểu tượng trong nhà thờ. Đó là cuộc gặp gỡ của đức tin, mà con người không thể cảm nhận bằng con mắt trực quan được. Biểu tượng làm cho đức tin được thấm nhuần hơn những tư tưởng của Kinh thánh mà Thiên Chúa muốn nói với con người. Nó gần như thực hiện chức năng giáo dục đức tin một cách trực quan và sinh động mà khi truyền tải những tư tưởng trong Kinh thánh bằng lời giảng dạy khó có thể có được.

Những biểu tượng đó ban đầu làm ra chỉ với mục đích nhằm đáp ứng nhu cầu của giáo dân và phục vụ cho công cuộc truyền giáo của Giáo hội. Nhưng khi đưa vào nhà thờ và coi đó như một biểu tượng thiêng thì những biểu tượng đó lại có một tác dụng vô cùng lớn. Nó

làm thay đổi đời sống của Giáo hội và Giáo hội như được tưới thêm sinh khí trong những lúc khó khăn. Nhất là trong đời sống của người giáo dân họ như được củng cố thêm đức tin, đức cậy và đức mến để họ vững bước trên hành trình dương thế, đặt trọn niềm tin vào Thiên Chúa và điều chỉnh những hành vi cũng như định hướng cho tương lai, quy chiếu về một nơi đích thực mà người Công giáo nào cũng hướng tới đó là Thiên đàng. Biểu tượng còn làm cho nhà thờ trở thành một không gian linh thiêng xứng đáng là nhà của Thiên Chúa ngự. Bởi chính những biểu tượng đó đã giúp cho nhà thờ thêm phần bí ẩn khi người giáo dân đến để thực hành đức tin trong cuộc sống hàng ngày. Bằng những hành động và cử chỉ biểu hiện sự tôn kính trước những biểu tượng đó. /.

CHÚ THÍCH:

- 1 Nguyễn Văn Hậu, *Biểu tượng như là đơn vị cơ bản của văn hóa*, <http://www.vanhoahoc.vn/nghien-cuu/ly-luan-van-hoa-hoc/llvhh-nhung-van-de-chung/1186-nguyen-van-hau-bieu-tuong-nhu-la-don-vi-co-ban-cua-van-hoa.html>
- 2 Những khái niệm về biểu tượng của S. Freud và theo Tự điển Larousse, chúng tôi dẫn theo Nguyễn Văn Hậu trong bài *Biểu tượng như là đơn vị cơ bản của văn hóa* đã nêu trên.
- 3 Nguyễn Văn Hậu, *Biểu tượng như là đơn vị cơ bản của văn hóa*, <http://www.vanhoahoc.vn/nghien-cuu/ly-luan-van-hoa-hoc/llvhh-nhung-van-de-chung/1186-nguyen-van-hau-bieu-tuong-nhu-la-don-vi-co-ban-cua-van-hoa.html>, truy cập ngày 17/12/2018.
- 4 Dẫn theo: Võ Quốc Việt (2013), “Từ biểu tượng tâm lý đến biểu tượng thẩm mỹ”, *Khoa học Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh*, số 52, tr. 143.
- 5 Đỗ Trần Phương (2007), “Đôi điều về biểu tượng Công giáo và biểu tượng Công giáo trong một số nhà thờ Công giáo tại Hà Nội”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 6, tr. 54.
- 6 <http://www.giaoxugiaohovietnam.com/HaNoi/01-Giao-Phan-HaNoi-LichSuGiaoPhanHaNoi.htm>, truy cập ngày 17/12/2018.
- 7 <http://www.giaoxugiaohovietnam.com/HaNoi/01-Giao-Phan-HaNoi-LichSuGiaoPhanHaNoi.htm>, truy cập ngày 17/12/2018.
- 8 Số liệu điền dã của tác giả.
- 9 Công đồng Vaticanô II, *Sắc lệnh về hoạt động truyền giáo của Giáo Hội*, Ad Gentes, số 6, tr. 8.
- 10 Lm. John Bosco Phạm Minh Thiện (Dịch) (2011), *Giáo lý Công giáo căn bản*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội. tr. 235.
- 11 Tòa Tổng Giám mục Thành phố Hồ Chí Minh (1999), *Kinh Thánh trọn bộ Cựu Ước và Tân Ước*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
- 12 Joseph M. Champlin (2018), *Bên trong nhà thờ Công giáo*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội, tr. 8.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Công đồng Vaticanô II, Sắc lệnh về hoạt động truyền giáo của Giáo Hội*, Ad Gentes, số 6.
2. Đặng Vinh Dự (2016), “Những triết lý cơ bản của Phật giáo qua góc nhìn biểu tượng”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 11&12.
3. Nguyễn Hồng Dương (2003), *Nhà thờ Công giáo Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
4. Đinh Hồng Hải (2014), *Nghiên cứu biểu tượng: Một số hướng tiếp cận lý thuyết*, Nxb. Thế giới, Hà Nội.
5. Nguyễn Văn Hậu, *Biểu tượng như là đơn vị cơ bản của văn hóa*, <http://www.vanhoahoc.vn/nghien-cuu/ly-luan-van-hoa-hoc/llvhh-nhung-van-de-chung/1186-nguyen-van-hau-bieu-tuong-nhu-la-don-vi-co-ban-cua-van-hoa.html>
6. Lm. John Bosco Phạm Minh Thiện (Dịch) (2011), *Giáo lý Công giáo căn bản*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội.
7. Joseph M. Champlin (2018), *Bên trong nhà thờ Công giáo*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội.
8. Đỗ Trần Phương (2007), “Đôi điều về biểu tượng Công giáo và biểu tượng Công giáo trong một số nhà thờ Công giáo tại Hà Nội”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 6.
9. Tòa Tổng Giám mục Tp. Hồ Chí Minh (1999), *Kinh Thánh trọn bộ Cựu Ước và Tân Ước*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
10. Võ Quốc Việt (2013), “Từ biểu tượng tâm lý đến biểu tượng thẩm mỹ”, *Khoa học Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh*, số 52.

Abstract

ROLES OF SYMBOLS TOWARDS THE CATHOLICS' FAITH (A CASE STUDY OF CATHOLIC CHURCHES IN HANOI)

Do Tran Phuong

Hanoi University of Culture

Starting from the Tabernacle, through many historical periods, the Catholic church is an important component in the religious life of Catholics all over the world. The Catholic Church - the house of God, is the place where believers gather, express their faith to God. The symbols in the Catholic church is not only decoration but they also represent theological value and play a crucial role of believers' faith. Based on fieldwork and in-depth interview method, this article explore the role of the symbol of Catholic faith through survey some Catholic churches in Hanoi.

Keywords: Catholicism; faith; church; role; symbol.